

**THƯ MỜI THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP khách sạn Sài Gòn

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**, thông tin cụ thể như sau:

1. Thời gian : **08g30, Thứ Ba, ngày 16 tháng 08 năm 2022.**
2. Địa điểm : Lầu 10, Khách sạn Sài Gòn.
41- 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
3. Thành phần tham dự: Tất cả cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại thời điểm chốt ngày 19/07/2022.
4. **Đăng ký tham dự Đại hội:** Để công tác chuẩn bị Đại hội, đón tiếp cổ đông được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc đăng ký tham dự Đại hội qua điện thoại, fax, email trước 15h00, ngày 10/08/2022 hoặc gửi thư xác nhận tham dự (theo mẫu đính kèm) về Ban Tổ chức Đại hội địa chỉ:
Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn, 41 - 47 Đông Du, P. Bến Nghé, Q1, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại: (028) 38.299.734 – 0989046641 - Email: congbothongtin@saigonhotel.com.vn
5. **Ủy quyền tham dự Đại hội:** Trường hợp Quý cổ đông không dự họp và ủy quyền cho người khác dự, Quý cổ đông thực hiện ủy quyền theo mẫu và gửi về địa chỉ trên bì thư gửi kèm.
6. Tài liệu Đại hội: Đã được đăng tải trên website của Công ty, Quý cổ đông vui lòng truy cập website của Khách sạn Sài Gòn tại địa chỉ: www.saigonhotel.com.vn mục “Nhà đầu tư” (tiếng Việt) hoặc “Shareholder Information” (tiếng Anh).

Quý cổ đông đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời, Giấy CMND/CCDC hoặc Hộ chiếu. Trường hợp ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, vui lòng mang theo Giấy ủy quyền.

Lưu ý: Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội được yêu cầu phải có chứng nhận đã tiêm đủ 03 (ba) mũi vaccine trước 14 ngày so với ngày tổ chức Đại hội hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; đồng thời, thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn 5K của Bộ Y tế.

Rất mong Quý cổ đông tham dự để Đại hội thành công tốt đẹp.
Trân trọng,

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 08 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *mm*

CHỦ TỊCH



PHẠM THANH BÌNH



TP, Hồ Chí Minh ngày tháng 08 năm 2022

MAU 02

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ

Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

Ông/Bà :
Địa chỉ liên lạc :
Mã số cổ đông :
Số lượng cổ phần sở hữu :
Số CMND/Số hộ chiếu/Giấy CN ĐKKD:.....
Cấp ngày:, tại:.....
Số điện thoại:.....

Căn cứ thông báo mời họp Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được tổ chức vào ngày thứ Ba 16/08/2022. Tôi xác nhận việc tham dự Đại hội như sau:

- **Trực tiếp tham dự:**
- **Ủy quyền cho Ông/Bà:**
CMND/ Hộ chiếu số:
Cấp ngày:, nơi cấp:.....
Thay tôi tham dự Đại hội (đính kèm giấy ủy quyền)

....., ngày tháng 08 năm 2022

(Cổ đông ký tên ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đề nghị Quý Cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội về địa chỉ sau:
Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn

- + Địa chỉ: số 41 - 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh - Việt Nam
- + Điện thoại: (84-028) 38.299.734 - 0989046641 (Ông Trần Tiến – Thư ký HĐQT)
- + Email: congbothongtin@saigonhotel.com.vn

SAIGON hotel



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
ĐT: (84) 028 38299 734 – Fax: (84) 028 38291 466
Website: www.saigonhotel.com.vn

TP, Hồ Chí Minh ngày tháng 08 năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)

Tên tổ chức hoặc cá nhân :
Địa chỉ liên lạc :
Điện thoại :
CMND/ Hộ chiếu/ GPĐKKD số :
Số lượng cổ phần sở hữu :

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN (BÊN B)

Tên tổ chức hoặc cá nhân :
Địa chỉ liên lạc :
Điện thoại :
CMND/ Hộ chiếu/ GPĐKKD số :
Số lượng cổ phần sở hữu :

NỘI DUNG ỦY QUYỀN: Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn vào ngày 16 tháng 08 năm 2022.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết theo chi thị của Bên A về tất cả các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên với cổ phần mà Bên A sở hữu.

THỜI HẠN ỦY QUYỀN:

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức vào ngày 16/08/2022.

NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN:

- ✓ Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin và tài liệu cần thiết để Bên B thực hiện công việc ủy quyền; Bên B có nghĩa vụ thực hiện đúng công việc mà Bên A đã ủy quyền cho Bên B, nếu vượt quá phạm vi công việc được ủy quyền bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh;
- ✓ Bên B có nghĩa vụ thông báo kịp thời cho Bên A về các vấn đề phát sinh tại cuộc họp để Bên A đưa ra chi thị về việc biểu quyết. Nếu không có sự phản hồi của Bên A, Bên B có thể biểu quyết theo ý chí của mình về các vấn đề đó mà không cần sự đồng ý của Bên A.
- ✓ Bên B không được ủy quyền cho Bên thứ ba về việc thực hiện các công việc mà Bên A đã ủy quyền cho Bên B thực hiện.

TP. HCM, ngày tháng 08 năm 2022

Bên nhận ủy quyền
(ký ghi rõ họ tên)

Bên ủy quyền
(ký ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

VĂN KIỆN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2022

Ngày 16 tháng 8 năm 2022



SAIGON hotel

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
ĐT: (84) 028 38299 734 – Fax: (84) 028 38291 466
Website: www.saigonhotel.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian: 08g30 Thứ Ba ngày 16 tháng 08 năm 2022

Địa điểm: Phòng họp Lotus – Lầu 10, Khách sạn Sài Gòn

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
I	07:30 – 09:10	THỦ TỤC KHAI MẠC
1	07:30 – 08:30	Cổ đông đăng ký danh sách, nhận tài liệu Đại hội
2	08:30 – 08:40	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự
3	08:40 – 08:50	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
4	08:50 – 09:00	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Chủ tọa đoàn; - Đoàn Thư ký; - Ban Kiểm phiếu
5	09:00 – 09:10	Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Quy chế làm việc; - Chương trình Đại hội
II	09:10 – 10:00	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
6	09:10 – 09:20	Phát biểu khai mạc và Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021
7	09:20 – 09:40	Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022
8	09:40 – 10:00	Báo cáo của Ban Kiểm soát
III	10:00 – 10:20	THÔNG QUA & THẢO LUẬN CÁC TỜ TRÌNH
9	10:00 – 10:10	<ul style="list-style-type: none">Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ, gồm các nội dung: (1) Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 (2) Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát (3) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM (4) Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021 (5) Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
		<ul style="list-style-type: none"> Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ, gồm các nội dung: <ol style="list-style-type: none"> Kế hoạch kinh doanh năm 2022 Mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2022, trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCK Nhà nước chấp thuận
10	10:10 – 10:20	Đại hội thảo luận các báo cáo và tờ trình
IV	10:20 – 11:10	BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH
11	10:20 – 10:30	Ban Kiểm phiếu lên đọc Quy chế biểu quyết
12	10:30 – 10:40	Biểu quyết các Tờ trình
13	10:40 – 11:00	Đại hội nghỉ giải lao 20 phút để Ban Kiểm phiếu làm việc
14	11:00 – 11:10	Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu về các nội dung xin ý kiến Đại hội
V	11:10 – 11:15	HĐQT & BKS NK 2017 – 2022 TUYÊN BỐ KẾT THÚC NHIỆM KỲ
VI	11:15 – 12:05	BẦU CỬ HĐQT & BKS NK 2022 - 2027
15	11:15 – 11:25	Thông qua Danh sách cổ đông tham gia đề cử - ứng cử viên vào HĐQT & BKS Công ty NK 2022 – 2027
16	11:25 – 11:35	Ban Kiểm phiếu lên đọc Thẻ lệ bầu cử
17	11:35 – 11:45	Đại hội tiến hành bầu cử
18	11:45 – 11:55	Đại hội nghỉ giải lao 20 phút để Ban Kiểm phiếu làm việc
19	11:55 – 12:00	Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT & BKS NK 2022 - 2027
20	12:00 – 12:05	HĐQT & BKS NK 2022 – 2027 ra mắt Đại hội
VII	12:05 – 12:30	TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
21	12:10 – 12:25	<ul style="list-style-type: none"> Ban Thư ký trình bày dự thảo Biên bản Đại hội Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại hội thường niên năm 2022
22	12:25 – 12:30	Bế mạc Đại hội./.



TP, Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 08 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Tất cả cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông khi đến dự họp Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 phải thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội. Sau khi đăng ký, mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu biểu quyết trên đó có ghi mã số của cổ đông và số cổ phần biểu quyết của cổ đông cho từng vấn đề thảo luận trong Đại hội.

2. Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và do Chủ tịch Hội đồng Quản trị chủ trì một cách hợp lệ và có trật tự theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Khi tiến hành biểu quyết đối với các vấn đề được đưa ra theo quy định của Điều lệ tại Đại hội, cổ đông hoặc đại diện cổ đông được ủy quyền, thực hiện quyền biểu quyết các nội dung đã được thảo luận trong đại hội bằng “Phiếu biểu quyết chung”. Riêng các tờ trình sẽ được biểu quyết bằng “Phiếu biểu quyết” được phân biệt theo màu sắc dành cho từng nội dung được quy định tại Đại hội và dưới hình thức bỏ phiếu kín.

4. Ban Kiểm phiếu được chọn ra tại Đại hội sẽ tiến hành kiểm phiếu biểu quyết ngay sau khi bỏ phiếu biểu quyết theo trình tự chương trình. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo tại Đại hội ngay sau đó.

5. Các quyết định của Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021 về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp gồm:

a. Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021;
- Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021; Kế hoạch kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;

- Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021 được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM.

b. Biểu quyết các Tờ trình:

- Tờ trình 01/TTr-ĐHĐCĐ, thông qua:

- (1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021
- (2) Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát
- (3) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM
- (4) Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021
- (5) Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

- Tờ trình 02/TTr-ĐHĐCĐ, thông qua:

- (1) Kế hoạch kinh doanh năm 2022
- (2) Mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022
- (3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
- (4) Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2022, trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

c. Bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn nhiệm kỳ 2022 - 2027:

- (1) Đơn ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng Quản trị công ty
- (2) Đơn ứng cử, đề cử Thành viên Ban Kiểm soát công ty
- (3) Thẻ lệ bầu cử

6. Biên bản cuộc họp Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn sẽ được thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội Đồng Cổ đông thường niên của Công ty và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc. Biên bản và Nghị quyết Đại hội này sẽ được gửi báo cáo cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh) và tất cả cổ đông trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau Đại hội kết thúc.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“Về hoạt động Công ty năm 2021, định hướng phát triển năm 2022”

Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian quý báu của mình về đây tham dự Đại hội. Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về hoạt động của HĐQT trong năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022, như sau:

I. Nhân sự của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2017-2021 hiện nay gồm 5 thành viên như sau:

- | | |
|--------------------------|---------------|
| 1 Ông Phạm Thanh Bình | Chủ tịch HĐQT |
| 2 Bà Tạ Thị Tuyết Mai | Thành viên |
| 3 Ông Chung Hán Lương | Thành viên |
| 4 Ông Nguyễn Đường Giang | Thành viên |
| 5 Bà Phan Ngọc Bích | Thành viên |

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2021:

1. Các phiên họp của HĐQT trong năm 2021:

Với vai trò đại diện quyền lợi cho cổ đông, trong năm 2021 HĐQT đã tổ chức 3 buổi họp nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát, định hướng tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Các buổi họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành nghiêm túc, đảm bảo các nội dung đều mang tính kịp thời.

HĐQT thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, phối hợp với Ban điều hành để cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh.

Nhằm nâng cao tính minh bạch, định kỳ 6 tháng HĐQT đều có báo cáo Quản trị đăng tải trên hệ thống website Công ty, cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở giao dịch Chứng Khoán Hà Nội, để giúp cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.



2. Thù lao HĐQT: Mức chi thù lao HĐQT và BKS năm 2021 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 4.000.000đ/ tháng
- Thành viên HĐQT: 3.000.000đ/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 2.500.000đ/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000đ/ tháng
- Thư ký HĐQT: 2.000.000đ/ tháng

3. HĐQT với vai trò giám sát trong năm 2021:

a) Giám sát, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Với vai trò và trách nhiệm tuyệt đối trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các Cổ đông và của Công ty. Hội đồng Quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát, định hướng kịp thời hỗ trợ hoạt động của Giám Đốc điều hành thông qua việc ban hành các quyết định nhanh chóng về các hoạt động có liên quan.

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong đó có một số vấn đề quan trọng như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2021;
- Lựa chọn Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền cả ĐHĐCĐ;
- Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị đối với Ông Trương Tấn Sơn theo nguyện vọng cá nhân. Thông qua việc bầu bổ sung Ông Nguyễn Đường Giang tham gia Thành viên Hội đồng Quản trị;
- Thông qua việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát đối với ông Trần Doãn Định theo nguyện vọng cá nhân. Thông qua việc bầu bổ sung bà Nguyễn Hồng Thanh Lan vào vị trí Trưởng Ban kiểm soát;
- Chi thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2021.

b) Giám sát hoạt động kinh doanh năm 2021:

Kết quả kinh doanh 2021 được tóm tắt như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
1	DOANH THU	15,000,000,000	17,933,162,805
2	CHI PHÍ	16,289,000,000	16,853,641,646
3	LỢI NHUẬN trước thuế	3,000,000,000	5,169,819,474

Trong năm 2021 do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nên kết quả kinh doanh năm 2021 bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Tuy nhiên nhờ sự nỗ lực cố gắng không ngừng của Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên nên:

- Doanh thu năm 2021 đạt 119.6% so với kế hoạch



- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 172.3% so với kế hoạch
- c) Chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

- Thời gian dự kiến: 8h30, thứ Ba ngày 16/8/2022
- Địa điểm: Lầu 10, phòng họp Lotus - Khách sạn Sài Gòn
41 – 47 Đông Du, P. Bến Nghé Quận 1 TP.HCM

d) Công tác chỉ đạo quản trị tài chính, chấp hành pháp luật, Điều lệ công ty:

Thực hiện và chấp hành nghiêm chỉnh công tác quản lý tài chính và tổ chức hạch toán kế toán đúng quy định của pháp luật. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, không có nợ xấu.

Trong hoạt động Công ty, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty phải tuân thủ đầy đủ pháp luật của Nhà nước, Điều lệ công ty.

4. Phương hướng nhiệm vụ và công tác chỉ đạo năm 2022:

- Năm 2022, HĐQT tập trung chỉ đạo phát triển kinh doanh, duy trì sự ổn định vốn có để phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Để củng cố và duy trì sự phát triển bền vững của Công ty, Hội đồng Quản trị vẫn tổ chức và giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2022 nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty, ổn định đời sống việc làm của người lao động và lợi ích hợp pháp chính đáng của toàn bộ cổ đông.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn về tình hình Công ty năm 2021. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THANH BÌNH

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

Trình Đại hội Đồng Cổ đông Thường niên năm 2022

Kính thưa Đại hội Đồng Cổ đông,

Thay mặt Ban Điều Hành Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn, Tôi xin báo cáo trước Đại hội Kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

Hoạt động kinh doanh của ngành du lịch Việt Nam tiếp tục gặp phải những khó khăn, thách thức chưa từng có tiền lệ. Trong năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp hơn, các chỉ tiêu của du lịch Việt Nam tiếp tục giảm sâu hơn so với năm 2020 và có thể nói đã “chạm đáy”. Các làn sóng dịch bệnh liên tiếp thứ ba và thứ tư xảy ra trong sáu tháng đầu năm nay, cùng với các quy định giãn cách xã hội áp đặt để nhanh chóng kiểm soát tình hình lây lan của dịch bệnh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và nhiều tỉnh thành khác trên cả nước, đã kéo doanh thu của khách sạn xuống mức thấp nhất từ trước đến nay do đến cả thị trường khách nội địa cũng gần như đóng băng. Nhưng trong khó khăn, thách thức chưa từng có tiền lệ, ngành du lịch Việt Nam cũng đã nhìn nhận lại mọi yếu tố để thích ứng linh hoạt và nỗ lực tìm các giải pháp phục hồi bền vững. Thống kê cho thấy, tính chung năm 2021, khách quốc tế đến nước ta đạt khoảng 157,3 nghìn lượt người, giảm 95,9% so với năm trước; lượng khách du lịch nội địa đạt khoảng 40 triệu lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 180.000 tỷ đồng. Lưu trú du lịch là phân khúc bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Hầu như các khách sạn không có khách, trừ một số cơ sở đón khách cách ly. Công suất phòng trung bình cả năm ước tính chỉ đạt 5%. Có tới 80% lao động tại các cơ sở lưu trú phải nghỉ việc, chuyển đổi ngành nghề khác để kiếm sống, dẫn đến nguy cơ thiếu hụt nhân lực khi ngành du lịch khôi phục lại.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và tạo mọi điều kiện thuận lợi từ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đối với các hoạt động của Ban điều hành và công tác tổ chức kinh doanh, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực và quyết tâm cao của tập thể cán bộ, nhân viên trong việc duy trì tốt nhất hoạt động kinh doanh của khách sạn nên trong năm 2021 vừa qua công ty cũng đã đạt được kết quả kinh doanh tương đối khả quan trong tình hình “bình thường mới” của thị trường ngành du lịch – khách sạn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021:

1. Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021: đã thực hiện hoàn tất.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

DIỄN GIẢI	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	SO SÁNH TH / KH NĂM 2021	
			Số tiền	%
	(1)	(2)	= (2) - (1)	= (2) / (1)
I. DOANH THU	15,000,000,000	17,933,162,805	2,933,162,805	119.6%
1. Phòng ngủ	5,449,000,000	8,523,101,770	3,074,101,770	156.4%
+ CSP (%)	17.9%	32.6%	14.6%	-
+ Giá phòng bình quân	965,000	1,036,641	71,641	107.4%
2. Ăn uống	3,280,000,000	2,793,784,466	(486,215,534)	85.2%
3. Cho thuê phòng hội nghị	1,080,000,000	432,318,290	(647,681,710)	40.0%
4. Cho thuê mặt bằng	4,513,000,000	3,144,954,543	(1,368,045,457)	69.7%
5. Dịch vụ khác	195,000,000	2,341,639,593	2,146,639,593	1200.8%
6. Phí phục vụ	483,000,000	697,364,143	214,364,143	144.4%
II. CHI PHÍ KINH DOANH	16,289,000,000	16,853,641,646	564,641,646	103.5%
1. Nguyên vật liệu	1,664,857,042	1,809,042,387	144,185,345	108.7%
2. Chi phí trực tiếp	14,141,000,000	14,347,235,116	206,235,116	101.5%
2.1 Chi phí nhân công	9,731,993,823	9,601,232,000	(130,761,823)	98.7%
Trong đó, Chi phí Lương	7,870,000,000	7,870,000,000	-	100.0%
2.2 Chi phí vật liệu	178,024,837	329,222,544	151,197,707	184.9%
2.3 Chi phí CCDC	577,889,477	534,042,310	(43,847,167)	92.4%
2.4 Chi phí mua ngoài	1,642,040,160	1,809,929,739	167,889,579	110.2%
2.5 Chi phí bằng tiền khác	2,011,343,209	2,072,808,523	61,465,314	103.1%
3. Chi phí phí phục vụ	483,000,000	697,364,143	214,364,143	144.4%
III. LÃI GỘP (I - II)	(1,289,000,000)	1,079,521,159	2,368,521,159	83.7%
% / Doanh thu	-8.6%	6.0%	14.6%	
IV. CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	4,546,000,000	4,515,691,628	(30,308,372)	99.3%
+ Chi phí Khấu hao TSCĐ	2,831,530,734	2,820,146,348	(11,384,386)	99.6%
+ Thuê đất, tiền thuê đất	1,708,000,000	1,692,545,280	(15,454,720)	99.1%
V. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	8,896,578,724	8,686,857,963	(209,720,761)	97.6%
1. Thu nhập tài chính	8,900,976,200	8,689,418,479	(211,557,721)	97.6%
2. Chi phí tài chính	4,397,476	2,560,516		
VI. HOẠT ĐỘNG KHÁC	(83,252,566)	(80,868,020)	2,384,546	97.1%
+ Thu nhập khác	40,063,160	42,453,173	2,390,013	106.0%
+ Chi phí khác	123,315,726	123,321,193		
VII. LÃI TRƯỚC THUẾ (III - IV + V + VI)	3,000,000,000	5,169,819,474	2,169,819,474	172.3%
% / Doanh thu	20.0%	28.8%	8.8%	

Tổng doanh thu đạt được là 17,93 tỷ đồng, đạt 119,6% kế hoạch năm 2021. Trong đó, mặc dù tình hình kinh doanh rất khó khăn do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 và sự cạnh tranh gay gắt giữa các khách sạn cùng cấp trong khu vực lân cận, kinh doanh phòng ngủ đạt được 8,52 tỷ đồng và đạt 156,4% so với kế hoạch. Hoạt động kinh doanh ẩm thực đã đạt được là 2,79 tỷ đồng và đạt 85,2% so với kế hoạch trong tình hình khó khăn do thị trường mục tiêu chủ yếu là khách nội địa ... Hoạt động kinh doanh các dịch vụ khác đạt 6,62 tỷ đồng và đạt 115,7% so với kế hoạch năm 2021. Về chỉ tiêu Lãi trước thuế thực hiện đạt 5,17 tỷ đồng, đạt 172,3% so với kế hoạch năm 2021. Tỷ lệ Lãi trước thuế trên tổng doanh thu đạt 28,8%, tăng 8,8 điểm % so với kế hoạch.

3. Phân tích, đánh giá hiệu quả kinh doanh theo từng dịch vụ:

3.1 Kinh doanh phòng ngủ:

Nhờ sự chủ động trong việc cập nhật điều kiện kinh doanh trong tình hình “bình thường mới” trên thị trường do tác động từ đại dịch Covid-19 trên quy mô toàn cầu. Khách sạn đã chủ động nhanh chóng điều chỉnh đối tượng khách hàng mục tiêu, theo đó tập trung vào các thị trường khách hàng vẫn còn nhu cầu sử dụng dịch vụ lưu trú và linh hoạt trong việc áp dụng các chính sách giá phù hợp đối với từng kênh bán hàng nhằm tạo cơ hội thu hút khách hàng trước tình hình cạnh tranh gay gắt giữa các khách sạn vẫn còn đang duy trì hoạt động do thực tế lượng cung trên thị trường đang ở mức dồi dào hơn rất nhiều lần so với nhu cầu thực tế của khách du lịch.

Trong năm 2021, Khách sạn đã đón tiếp và phục vụ được 10.220 ngày phòng (so với năm 2020 đạt 7.638 ngày phòng), trong đó cơ cấu nguồn khách bao gồm khách công ty chiếm tỷ lệ 94,1%, còn lại 5,9% là khách du lịch, khách đặt phòng qua mạng, khách vắng lai và các khách hàng khác.

Thống kê tổng lượt khách lưu trú năm 2021 đạt 21.322 lượt khách (so với năm 2020 đạt 10.168 lượt khách). Top 5 các quốc tịch đứng đầu trong năm 2021 bao gồm: khách Việt Nam chiếm tỷ lệ 79,2 %, khách Trung Quốc chiếm tỷ lệ 4,1%, khách Nhật chiếm tỷ lệ 2,9 %, khách Philippines chiếm tỷ lệ 2,2% và khách Ấn Độ chiếm tỷ lệ 1,8%.

Công suất phòng bình quân đạt 32,6%, tăng 14,6 điểm % so với kế hoạch. Giá phòng bình quân chưa bao gồm phí phục vụ và thuế GTGT đạt 1.036.641 đồng, cao hơn 7,4% so với kế hoạch.

Doanh thu phòng ngủ chiếm tỷ trọng 47,5% trên tổng doanh thu khách sạn, tăng 11,2 điểm % so với cùng kỳ và tăng 0,3 điểm % so với kế hoạch.

3.2 Kinh doanh ẩm thực:

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tiếp tục làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong năm 2021 và tình hình trong nước bị giãn cách đến hơn ba tháng nên khách sạn phải chủ động chuyển đổi và đưa ra các sản phẩm ẩm thực mới phù hợp cùng với việc tận dụng triệt để mặt bằng còn trống của khách sạn để kinh doanh nên kết quả kinh doanh của mảng ẩm thực trong năm qua đã đạt 85,2% so với kế hoạch, trong đó nổi bật là kinh doanh set menu, combo và ăn uống từ các đoàn khách lưu trú tại khách sạn trong giai đoạn “3 tại chỗ” đã đóng góp rất tốt cho tổng doanh thu ẩm thực.

085
ÔNG
PH
CH
IGI
PHC

Cơ cấu Doanh thu ăn uống chiếm tỷ trọng 15,6% trên tổng doanh thu, giảm 6,3 điểm % so với kế hoạch.

3.3 Kinh doanh các dịch vụ khác:

Cơ cấu Doanh thu các dịch vụ khác chiếm tỷ trọng là 36,9% trên tổng doanh thu, giảm 4,9 điểm % so với kế hoạch. Trong đó, các mảng dịch vụ có doanh thu tăng trưởng tốt bao gồm doanh thu từ dịch vụ khác (giặt ủi) phục vụ khách lưu trú “3 tại chỗ” trong giai đoạn thành phố áp đặt biện pháp giãn cách xã hội; bên cạnh đó, doanh thu cho thuê mặt bằng tiếp tục sụt giảm đáng kể do đối tác trả mặt bằng thuê vì kinh doanh quá khó khăn, bên cạnh đó Công ty cũng phải áp dụng chính sách hỗ trợ giá thuê cho đối tác còn lại trong thời gian mặt bằng bị tạm ngưng kinh doanh hoặc bị áp đặt lệnh giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài.

4. Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện chi phí và lợi nhuận:

4.1 Chi phí:

Tổng chi phí kinh doanh thực hiện năm 2021 là **16,85 tỷ đồng**, tăng 3,5% so với kế hoạch, tuy nhiên thấp hơn nhiều nếu so sánh với tốc độ tăng trưởng doanh thu. Trong năm qua, ngoài khoản chi phí nhân công chiếm tỷ trọng khá lớn trên doanh thu do kết quả kinh doanh bị sụt giảm nghiêm trọng từ tình hình dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng kéo dài, còn lại các khoản chi phí khác đều được kiểm soát hợp lý trên tinh thần tiết giảm mọi chi phí hoạt động, tiếp tục tạm hoãn tất cả các khoản mua sắm, trang bị mới để chờ tình hình kinh doanh trên thị trường khởi sắc hơn, thay vào đó, tăng cường công tác duy tu bảo dưỡng, bảo trì sửa chữa do nội bộ tự thực hiện cuốn chiếu để tiết kiệm chi phí; giữ tiêu chuẩn vệ sinh cao nhất để vừa đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh vừa giữ gìn cơ sở vật chất và tiện nghi phục vụ khách luôn khang trang, sạch đẹp, trong tình trạng hoạt động tốt và ổn định.

4.2 Lợi nhuận:

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt **5,17 tỷ đồng**, tăng 72,3% so với kế hoạch (*trương tăng 2,17 tỷ đồng*). Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu đạt 28,8%, cao hơn 8,8 điểm % so với kế hoạch. Trong đó, bên cạnh việc tiếp tục kiểm soát tốt tất cả các khoản chi phí kinh doanh thì nhờ vào việc chủ động tính toán nhằm tối ưu khoản thu nhập từ hoạt động tài chính (*chủ yếu từ tiền gửi tiết kiệm ngân hàng*) nên đã thực hiện đạt được là **8,69 tỷ đồng** nên đã đóng góp đáng kể cho khoản tăng thêm của Lợi nhuận trước thuế.

5. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021:

✓ Lợi nhuận trước thuế	5.169.819.473 đồng
✓ Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.425.739.119 đồng
✓ Lợi nhuận phân phối	1.060.000.000 đồng
+ Thù lao HĐQT và BKS	400.000.000 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng	660.000.000 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại	3.365.739.119 đồng

55
T
N
A
N
H
N

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Theo Tổng cục Du lịch Việt Nam, năm 2022 hoạt động du lịch được dự báo sẽ tiếp tục gặp khó khăn vì dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp. Trong bối cảnh đó, du lịch nội địa sẽ là hướng khai thác chủ đạo của Việt Nam. Toàn ngành ưu tiên đảm bảo an toàn cho du khách và người dân, song song với triển khai có hiệu quả các chương trình phục hồi du lịch nội địa và quốc tế. Đại dịch COVID-19 đã làm thay đổi thói quen sống, sinh hoạt cũng như nhu cầu của con người, những xu hướng du lịch sau đại dịch có thể được dự đoán, như: Xu hướng du lịch đến những nơi an toàn tránh dịch bệnh; Xu hướng ứng dụng công nghệ nhằm quản lý đảm bảo an toàn, cũng như các dịch vụ hạn chế tiếp xúc; Xu hướng du lịch theo những nhóm nhỏ; Xu hướng du lịch ngắn ngày và đặt dịch vụ cận ngày; Xu hướng lựa chọn các hoạt động nghỉ dưỡng, gần gũi với thiên nhiên, thưởng thức văn hóa ẩm thực. Trong bối cảnh mới, kỳ vọng du lịch Việt Nam sẽ nhanh chóng chớp thời cơ, tận dụng mọi cơ hội để phục hồi, thích ứng an toàn, trở thành điểm đến uy tín và có vị thế cạnh tranh trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, nếu nhìn về mặt tích cực thì đây cũng sẽ mang đến nhiều cơ hội mới để doanh nghiệp cấu trúc lại bộ máy tổ chức, cơ cấu lại thị trường khách và mạnh dạn thay đổi cách thức điều hành, quản trị kinh doanh theo chiều hướng chủ động hơn để tạo đà hồi phục nhanh chóng nhất có thể trong trạng thái thường mới như hiện nay và khi thị trường dần ổn định trở lại trong tương lai vài năm sắp tới.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022:

Được sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị công ty trong việc đánh giá tình hình kinh doanh sát với thực tế diễn biến của dịch bệnh; đồng thời, xem xét để tiếp tục duy trì hoạt động của công ty trong năm 2022 này và tạo đà tăng trưởng ổn định trở lại trong tương lai. Công ty dự kiến Kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình Đại hội, như sau:

1. Kế hoạch doanh thu:

ĐVT: triệu đồng

Diễn giải	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022 / TH 2021
Tổng doanh thu:	17,933	25,000	139,4%
- DT Kinh doanh:	17,236	24,000	139,2%
+ Doanh thu Phòng ngủ:	8,523	13,000	152,5%
+ Doanh thu Ăn uống:	2,793	5,300	189,7%
+ Doanh thu Dịch vụ khác:	5,920	5,700	96,3%
- DT Phí phục vụ:	0,697	1,000	143,4%

1.1 Kinh doanh phòng ngủ:

Kế hoạch Doanh thu phòng ngủ năm 2022 là 13,0 tỷ đồng, tăng 52,5% so với thực hiện năm 2021:

- + Công suất phòng BQ là 40,0%.
- + Giá phòng BQ chưa bao gồm phí phục vụ và thuế đạt 1.036.000 đồng.
- + Chiếm tỷ trọng 52,0% trên tổng doanh thu, tăng so với cùng kỳ năm 2021 là chiếm tỷ trọng 47,5%.

1.2 Kinh doanh ẩm thực:

Năm 2022, thị trường khách du lịch quốc tế mặc dù đã được mở cửa nhưng lượng khách quốc tế vẫn chưa quay trở lại nhiều, đối tượng khách hàng chủ yếu vẫn chỉ là khách nội địa. Do đó, Khách sạn sẽ tập trung đẩy mạnh kinh doanh thêm các sản phẩm ẩm thực đáp ứng với nhu cầu của đối tượng khách hàng này là chính. Song song, đẩy mạnh khai thác các dịch vụ tại nhà hàng và phục vụ tiệc, hội nghị đối với điều kiện kinh doanh trong tình hình “bình thường mới”; tiếp tục mở rộng kênh bán hàng thông qua liên kết với các trang thương mại điện tử và giao hàng tận nơi cho khách.

Dự kiến Kế hoạch doanh thu ăn uống năm 2022 là 5,3 tỷ đồng, tăng 89,7% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021, chiếm tỷ trọng 21,2% trên tổng doanh thu và giảm nhẹ so với năm 2021 là chiếm tỷ trọng 21,9%.

1.3 Kinh doanh dịch vụ khác:

Bao gồm các dịch vụ như: cho thuê phòng hội nghị, cho thuê mặt bằng, dịch vụ giặt ủi, minibar, cho thuê xe, phí phục vụ ... Kế hoạch doanh thu dịch vụ khác năm 2022 là 5,7 tỷ đồng, đạt 96,3% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021 và chiếm tỷ trọng 22,8% trên tổng doanh thu, giảm đi so với năm 2021 là chiếm tỷ trọng 41,8%. Nguyên nhân giảm nhẹ doanh thu dịch vụ khác là do giảm đi doanh thu giặt ủi cho khách lưu trú do năm nay không còn lượng khách “3 tại chỗ” dài hạn tại khách sạn. Các mảng doanh thu khác như: cho thuê mặt bằng và cho thuê phòng hội nghị đều được xây dựng tốt hơn so với thực hiện cùng kỳ, nhằm cố gắng tập trung khai thác tối đa hoạt động cho thuê của các mặt bằng, từ đó góp phần tăng cả doanh thu và lợi nhuận.

2. Kế hoạch chi phí và lợi nhuận:

Kế hoạch Tổng chi phí kinh doanh là **19,96 tỷ đồng**, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm 2021. Tỷ lệ chi phí trên doanh thu là 79,8%, nguyên nhân do tình hình kinh doanh năm nay khả quan hơn sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tương đối ổn; bên cạnh đó Khách sạn vẫn phải tiếp tục kiểm soát hết sức chặt chẽ mọi khoản chi phí kinh doanh, như: nhân công, điện nước, nguyên vật liệu và các chi phí mua ngoài khác ... nhằm tiết giảm tổng chi phí trong cả năm nay. Theo đó, Kế hoạch Lợi nhuận gộp là **5,04 tỷ đồng**, tỷ lệ Lợi nhuận gộp trên Tổng doanh thu đạt 20,2%.

Kế hoạch Lợi nhuận trước thuế là **9,00 tỷ đồng**, tăng 74,1% so với cùng kỳ năm 2021. Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế trên Tổng doanh thu đạt 36,0%, tăng 7,2 điểm % so với thực hiện năm 2021. Trong đó, đã bao gồm trích Khấu hao cơ bản trong năm dự kiến là **2,9 tỷ đồng**, tăng 1,3% so với thực hiện năm 2021 và Thu nhập từ hoạt động tài chính (*chủ yếu từ lãi suất tiền gửi ngân hàng*) dự kiến đạt **8,6 tỷ đồng**, giảm đi 1,0% so với thực hiện năm 2021.

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022:

DIỄN GIẢI	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	SO SÁNH KH 2022/ TH 2021	
			Số tiền	%
	(1)	(2)	= (2) - (1)	= (2) / (1)
I. DOANH THU	17,933,162,805	25,000,000,000	7,066,837,195	139.4%
1. Phòng ngủ	8,523,101,770	13,000,000,000	4,476,898,230	152.5%
+ CSP (%)	32.6%	40.0%	7.4%	122.8%
+ Giá phòng bình quân (VNĐ)	1,036,641	1,036,000	(641)	99.9%
2. Ăn uống	2,793,784,466	5,300,000,000	2,506,215,534	189.7%
3. Cho thuê phòng hội nghị	432,318,290	1,700,000,000	1,267,681,710	393.2%
4. Cho thuê mặt bằng	3,144,954,543	3,700,000,000	555,045,457	117.6%
5. Dịch vụ khác	2,341,639,593	300,000,000	(2,041,639,593)	12.8%
6. Phí phục vụ	697,364,143	1,000,000,000	302,635,857	143.4%
II. CHI PHÍ KINH DOANH (1 + 2 + 3)	16,853,641,646	19,960,000,000	3,106,358,354	118.4%
1. Nguyên vật liệu	1,809,042,387	2,660,000,000	850,957,613	147.0%
2. Chi phí trực tiếp	14,347,235,116	16,300,000,000	1,952,764,884	113.6%
2.1 Chi phí nhân công	9,601,232,000	10,746,000,000	1,144,768,000	111.9%
Trong đó, Chi phí Lương	7,870,000,000	8,650,000,000	780,000,000	109.9%
2.2 Chi phí vật liệu	329,222,544	426,000,000	96,777,456	129.4%
2.3 Chi phí CCDC	534,042,310	530,000,000	(4,042,310)	99.2%
2.4 Chi phí mua ngoài	1,809,929,739	2,150,000,000	340,070,261	118.8%
2.5 Chi phí bằng tiền khác (bg DPNKD)	2,072,808,523	2,448,000,000	375,191,477	118.1%
3. Chi phí phí phục vụ	697,364,143	1,000,000,000	302,635,857	143.4%
III. LÃI GỘP (I - II)	1,079,521,159	5,040,000,000	3,960,478,841	466.9%
% / Doanh thu	6.0%	20.2%	14.1%	334.9%
IV. CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	4,515,691,628	4,558,000,000	42,308,372	100.9%
+ Chi phí Khấu hao TSCĐ	2,820,146,348	2,857,000,000	36,853,652	101.3%
+ Thuê đất, tiền Thuê đất, thuế MB	1,692,545,280	1,692,000,000	(545,280)	100.0%
V. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	8,686,857,963	8,603,000,000	(83,857,963)	99.0%
1. Thu nhập tài chính	8,689,418,479	8,605,000,000	(84,418,479)	99.0%
2. Chi phí tài chính	2,560,516	2,000,000	(560,516)	78.1%
VI. HOẠT ĐỘNG KHÁC	(80,868,020)	(91,000,000)	(10,131,980)	112.5%
+ Thu nhập khác	42,453,173	13,000,000	(29,453,173)	30.6%
+ Chi phí khác	123,321,193	104,000,000	(19,321,193)	84.3%
VII. LÃI TRƯỚC THUẾ (III - IV + V + VI)	5,169,819,474	9,000,000,000	3,830,180,526	174.1%
% / Doanh thu	28.8%	36.0%	7.2%	124.9%

3. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022:

✓ Lợi nhuận trước thuế	9,000 tỷ đồng
✓ Lợi nhuận sau thuế	7,200 tỷ đồng
✓ Phân phối lợi nhuận	
+ Chia cổ tức bằng tiền mặt (từ 3% đến 5% / cổ phiếu)	Theo thực tế
+ Chi phí hoạt động HĐQT, BKS	400 triệu đồng
+ Trích quỹ khen thưởng	800 triệu đồng

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để thực hiện phương hướng và các chỉ tiêu chủ yếu trên, Ban điều hành tập trung lãnh đạo thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm và phù hợp với tình hình, điều kiện kinh doanh trong năm nay, như sau:

- *Đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt công tác kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong hoạt động kinh doanh và phục vụ khách trước những làn sóng dịch bệnh phát sinh và trong điều kiện “bình thường mới”*: cập nhật thường xuyên các khuyến cáo và biện pháp hướng dẫn của cơ quan chức năng về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 diễn ra ngày càng phức tạp và nguy cơ lây nhiễm cao hơn. Chủ động xây dựng các phương án, kịch bản xử lý để triển khai áp dụng ngay trong những tình huống phát sinh nhằm đảm bảo kiểm soát tốt nhất những ảnh hưởng có thể xảy ra của dịch bệnh đến con người và môi trường xung quanh.

Khách sạn tiếp tục duy trì áp dụng và thường xuyên cập nhật Bộ tiêu chí tiêu chuẩn vệ sinh phù hợp với tình hình kinh doanh mới nhằm cam kết đảm bảo an toàn sức khỏe và an toàn môi trường làm việc cho tất cả khách hàng và người lao động. Đồng thời, tiếp tục công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên, song song với đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, nhắc nhở cũng như có biện pháp xử phạt tương ứng khi phát hiện các trường hợp lơ là, chủ quan, không đảm bảo tuân thủ triệt để công tác phòng, chống dịch bệnh tại nơi làm việc và trong lúc phục vụ khách hàng.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc lập danh sách người lao động có nhu cầu tiêm vaccine mũi tăng cường nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động trực tiếp và an toàn phòng, chống dịch bệnh trong công tác tổ chức phục vụ khách hàng thời gian tới.

- *Bổ sung nhân sự nhằm đảm bảo đáp ứng hợp lý với nhu cầu kinh doanh và tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực*: để đảm bảo tối ưu hiệu quả kinh doanh trong giai đoạn phục hồi nhưng vẫn còn khó khăn kéo dài của ngành du lịch, Khách sạn tiếp tục giữ bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn, đa năng và đa nhiệm nhằm sử dụng nhân lực hợp lý ở mức tối thiểu nhất căn cứ theo nhu cầu tổ chức hoạt động và phục vụ khách tại từng giai đoạn thực tế cho đến khi ngành du lịch hồi phục hoàn toàn trở lại.

Bên cạnh đó, tiếp tục hướng dẫn và tạo điều kiện cho người lao động vận dụng hiệu quả các kiến thức chuyên môn và dịch vụ khách hàng xuất vào thực tế công việc và phục vụ

khách hàng tại Khách sạn nhằm duy trì và tiếp tục nâng cao tiêu chuẩn, chất lượng và hỗ trợ lộ trình phát triển nghề nghiệp của người lao động gắn bó làm việc với công ty.

- *Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm:* vừa kinh doanh vừa duy trì thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng tổng thể, kết hợp với rà soát lại các tiêu chuẩn và quy trình hiện hữu nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và phục vụ ... đảm bảo luôn được chình chu, sạch sẽ, hoạt động ổn định và tương xứng với tiêu chuẩn khách sạn 3 sao quốc tế trở lên.

Chủ động cập nhật thường xuyên xu hướng trên thị trường và nhu cầu thay đổi của khách hàng, đặc biệt là khách hàng trong nước để đổi mới, đa dạng sự lựa chọn nhằm duy trì và nâng cao năng lực cạnh tranh để tiếp tục khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về vị trí trung tâm thành phố. Song song với việc chuẩn bị sẵn sàng các gói sản phẩm, chính sách giá và kênh bán hàng phù hợp để đón du khách quốc tế quay trở lại trong thời gian sắp tới.

- *Tiếp tục hoàn thiện xây dựng hệ thống quản lý, quản trị và kiểm soát nội bộ công ty:* bên cạnh hệ thống quản lý và quản trị công ty đã được củng cố và hoàn thiện trong những năm vừa qua. Trong năm nay, Công ty sẽ tiếp tục định kỳ thực hiện việc rà soát để cập nhật và bổ sung đối với các chính sách và quy định, các quy trình hoạt động chuẩn để duy trì sự phù hợp, thuận tiện và đáp ứng tốt so với nhu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng.

Tiếp tục khai thác tối đa tính năng của các phân hệ thuộc phần mềm quản lý khách sạn SMILE đã được đầu tư để xây dựng nguồn dữ liệu thống kê đầy đủ và chính xác đối với các chỉ tiêu kinh doanh, tạo điều kiện cho việc phân tích, đánh giá tình hình và xây dựng các chiến lược, chương trình kinh doanh phù hợp trong tương lai. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ nhằm tiết giảm tối đa các khoản chi phí hoạt động nhằm tăng hiệu quả kinh doanh trong giai đoạn hoạt động kinh doanh khách sạn của ngành du lịch vẫn còn đang gặp rất nhiều khó khăn.

- *Duy trì thường xuyên hoạt động quảng bá, tiếp thị:* tiếp tục hướng đến thị trường mục tiêu để từ đó đổi mới các sản phẩm, dịch vụ và chính sách giá bán phù hợp, linh động hơn nhằm tối đa doanh thu kinh doanh. Mở rộng kênh bán hàng thông qua các liên kết với kênh thương mại điện tử nhằm đa dạng các kênh phân phối sản phẩm và gia tăng hình ảnh thương hiệu ẩm thực khách sạn đối với thị trường khách nội địa.

Chủ động xây dựng nội dung của các chương trình quảng bá hướng đến tăng cường nhận diện thương hiệu khách sạn, gắn với cam kết đảm bảo cung cấp cho khách hàng môi trường, sản phẩm và dịch vụ với tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn sức khỏe cao nhất nhằm tạo sự an tâm và tin tưởng cho khách hàng. Đồng thời, chuẩn bị sẵn sàng các sản phẩm, dịch vụ chính yếu của khách sạn và các công cụ quảng bá, tiếp thị để có thể tiếp cận nhanh chóng nhất đến các đối tượng khách hàng mục tiêu trong thời gian sắp tới.

Trên đây là báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Khách sạn Sài Gòn. Ban Điều hành kính trình Đại hội Đồng Cổ đông xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện.

Trân trọng,

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2022



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THỊ XUÂN ĐÀO





Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 12 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH - KINH DOANH NĂM 2021
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY lập ngày 07/3/2021.

Ban Kiểm Soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

1. Về kết quả kinh doanh:

DVT: 1000 đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
1. Doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ	17,580,851	15,000,000	17,933,162	102%	120%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu					
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17,580,851	15,000,000	17,933,162	102%	120%
4. Giá vốn hàng bán	16,554,594	16,289,000	15,637,627	94%	96%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,026,257	-1,289,000	2,295,536	224%	-178%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	9,527,307	8,900,976	8,689,418	91%	98%
7. Chi phí tài chính	1,312	4,397	2,560	195%	58%
8. Chi phí bán hàng					
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,375,096	4,524,327	5,731,706	107%	127%
10. Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	5,177,156	3,083,252	5,250,687	101%	170%
11. Thu nhập khác	45,814	40,063	42,453	93%	106%
12. Chi phí khác	100,452	123,316	123,321	123%	100%
13. Lợi nhuận khác	-54,638	-83,252	-80,868	148%	97%
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	5,122,518	3,000,000	5,169,819	101%	172%
15. Khấu hao	3,042,158	2,832,000	2,820,146	93%	100%
16. Lãi GOP	8,164,676	5,832,000	7,989,965	98%	137%



CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
17. Tỷ lệ lãi GOP / Doanh thu (%)	46,44%	38,88%	44,55%		
18. lãi cơ bản trên cổ phiếu	269		272		

Tổng doanh thu thực hiện năm 2021: 26,6 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch và giảm 2% so với cùng kỳ năm 2020 tương đương giảm 485,5 triệu đồng, trong đó: doanh thu kinh doanh là 17,9 tỷ đồng tăng 352 triệu đồng và doanh thu hoạt động tài chính giảm 837,8 tỷ đồng tương đương giảm 9% so với cùng kỳ năm 2020.

Tổng lợi nhuận trước thuế là 5,17 tỷ đồng tăng 47 triệu đồng, đạt 172% kế hoạch và bằng 101% so với cùng kỳ năm 2020.

Tỷ lệ lãi GOP/DT là 44.55% giảm 1.89% so với cùng kỳ năm 2020, do doanh thu giảm.

Thu nhập bình quân trên một cổ phiếu năm 2021 là 272 đồng, tăng 3 đồng/cổ phiếu so với cùng kỳ năm 2020.

2. Về chi phí kinh doanh:

ĐVT: 1000 đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
A.CHI PHÍ KINH DOANH	21,929,689	20,831,679	21,369,333	97.44%	102.58%
I. GIÁ VỐN HÀNG BÁN	2,022,655	1,664,857	1,809,042	89.44%	108.66%
Giá vốn kinh doanh ăn uống	2,022,655	1,664,857	1,809,042	89.44%	108.66%
II. CHI PHÍ TRỰC TIẾP	19,907,034	19,166,822	19,560,291	98.26%	102.05%
1. Chi phí nhân công trực tiếp	8,649,910	9,731,994	9,601,232	111.00%	98.66%
Luong	6,611,000	7,870,000	7,870,000	119.04%	100.00%
Bảo hiểm xã hội	1,232,783		997,207	80.89%	
Bảo hiểm y tế	212,223		170,886	80.52%	
Bảo hiểm thất nghiệp	73,954		45,817	61.95%	
Kinh phí công đoàn	140,944		114,200	81.03%	
Tiền ăn giữa ca	379,006		315,122	83.14%	
2. Chi phí vật liệu	228,788	178,025	329,222	143.90%	184.93%
Vật dụng	99,747		183,180	183.64%	
Vật rẻ khác	129,041		182,629	141.53%	
3. Chi phí dụng cụ sản xuất	650,941	577,889	534,042	82.04%	92.41%
Hàng vải	219,956		322,581	146.66%	
Hàng sành sứ, thủy tinh	83,465		14,194	17.00%	
máy móc, thiết bị	211,226		157,681	74.65%	
CCDC Khác	136,294		39,586	29.04%	
4. Chi phí khấu hao	3,042,158	2,831,531	2,820,146	92.70%	99.60%
Chi phí khấu hao	3,042,158	2,831,531	2,820,146	92.70%	99.60%
5. Chi phí dự phòng	496,727		7,179	1.45%	
Dự phòng nợ khó đòi	496,727		7,179	1.45%	

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
6. Chi phí dịch vụ mua ngoài	1,905,589	1,642,040	1,809,930	94.98%	110.23%
Thuê ban nhạc	18,200				
Chi thuê xe ngoài	11,220		7,544	67.24%	
Điện	1,163,630		907,240	77.97%	
Nước	139,023		191,843	138.00%	
Điện thoại, fax, telex	113,216		114,832	101.43%	
Thuê bao cấp truyền hình, vệ tinh	119,298		84,166	70.55%	
Kiểm toán, tư vấn	131,132		75,984	57.94%	
Chi phí dịch vụ mua ngoài khác	209,870		428,321	204.09%	
7. Chi phí khác	4,932,921	4,205,343	4,553,619	92.31%	108.28%
Thuế đất	1,705,091	1,708,000	1,692,545	92.26%	99.06%
Chi phí chung khác	3,227,830	2,497,343	2,861,074	88.64%	114.56%
B. CHI PHÍ TÀI CHÍNH	1,312	4,397	2,561	195.20%	58.24%
C. CHI PHÍ KHÁC	100,452	123,316	123,321	122.77%	100.00%
D. TỔNG CỘNG CHI PHÍ	22,031,453	20,959,392	21,495,215	97.57%	102.56%

Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, lượng khách đến sử dụng dịch vụ tại khách sạn giảm, nên phần lớn các chi phí đều giảm so cùng kỳ, bên cạnh đó, chi phí nhân công lại tăng so với cùng kỳ.

Tổng chi phí Khách sạn thực hiện là 21,36 tỷ đồng, bằng 102.58% so kế hoạch, tương đương giảm 2.56%, bằng 97.44% so cùng kỳ năm 2020 và chiếm tỷ trọng 119% trên tổng doanh thu, chi tiết như sau:

- Chi phí nguyên vật liệu: 1,8 tỷ đồng, giảm 213,6 triệu đồng tương ứng giảm 10.56% so với cùng kỳ năm 2020. Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng 8.47% trên tổng chi phí và chiếm 64.75% trên doanh thu ăn uống.

- Chi phí trực tiếp: 19,56 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 91.5% trên tổng chi phí, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 346,7 triệu đồng tương ứng giảm 1.74%, chiếm 109.1% tỷ trọng trên tổng doanh thu. Chi tiết như sau:

+ Chi phí nhân công: thực hiện 9,6 tỷ đồng, tăng 11% so cùng kỳ năm 2020 và bằng 98.66% so kế hoạch. Chiếm tỷ trọng 45% trên tổng chi phí và chiếm 54% trên tổng doanh thu (*tốc độ tăng chi phí chưa tương xứng với tốc độ tăng tổng doanh thu*).

+ Chi phí tiền thuê đất: 1,692 tỷ, giảm 0.74% cùng kỳ năm 2020. Năm 2021 Khách sạn **không được giảm** 30% tiền thuê đất do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 do chưa có đơn giá tiền thuê đất, (hiện Công ty trích trước tiền thuê đất theo đơn giá các năm trước nhưng chưa có nộp và đang xin nộp thuê đất 1 lần nhưng chưa được phê duyệt).

+ Chi phí hoa hồng: 128 triệu đồng, giảm 37% so với cùng kỳ năm 2020, do doanh thu phòng và tiệc hội nghị giảm.

3. Doanh thu kinh doanh:

ĐVT: 1000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	CHÊNH LỆCH	%
1	Tổng số phòng kinh doanh	31,476	31,476	31,476	-	100%
2	Tổng số phòng có khách	7,428	5,634	10,249	2,821	38.0%
3	CSP bình quân(%)	23.60%	17.90%	32.60%	0	38.1%
4	Giá phòng bình quân	1,120,003	965,000	1,036,651	(83,352)	-7.4%
5	Tổng Doanh thu	17,580,851	15,000,000	17,933,162	352,311	2.00%
6	Phòng ngủ	8,288,063	5,449,000	8,523,102	235,039	2.84%
7	Ăn uống	3,566,409	3,290,000	2,793,784	(772,625)	-21.66%
8	Phòng Hội nghị	1,233,789	1,080,000	432,318	(801,471)	-64.96%
9	Cho thuê mặt bằng	3,269,969	4,513,000	3,144,955	(125,014)	-3.82%
10	Dịch vụ khác	561,402	195,000	2,341,639	1,780,237	317.11%
11	Phí phục vụ	661,219	483,000	697,364	36,145	5.47%

Tổng doanh thu thực hiện năm 2021: 17,9 tỷ đồng tăng 352 triệu đồng tương đương tăng 2% so với cùng kỳ năm 2020 và bằng 120% so với kế hoạch, trong đó, doanh thu phòng 8,52 tỷ đồng, công suất phòng bình quân năm 2021 đạt 32.6% tương đương tăng 38.1% với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên do ảnh hưởng dịch bệnh nên Công ty đã giảm giá phòng để cạnh tranh thu hút khách, giá phòng bình quân giảm 83,3 ngàn đồng tương đương giảm 7.4% so với cùng kỳ năm 2020.

Cụ thể các loại hình kinh doanh của Công ty, như sau:

3.1. Kinh doanh dịch vụ lưu trú:

ĐVT: 1000 đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
1. DOANH THU	8,288,063	5,449,000	8,523,102	102.84%	156%
2. CHI PHÍ TRỰC TIẾP	11,416,222	11,233,025	11,124,201	97.44%	99%
2.1 Chi phí nhân công trực tiếp	4,887,082	5,000,000	5,178,846	105.59%	104%
2.2 Chi phí vật liệu	167,086	113,025	178,102	106.59%	100%
2.3 Chi phí dụng cụ sản xuất	445,242	420,000	413,606	92.89%	98%
2.5 Chi phí KH TSCĐ	2,924,775	2,700,000	2,665,777	91.14%	98%
2.6 Chi phí dịch vụ mua ngoài	1,402,427	1,400,000	1,510,352	107.69%	108%
2.7 Chi phí khác	1,589,633	1,600,000	1,177,517	74.09%	74%
3. LÃI BỘ PHẬN	(3,128,159)	(5,784,025)	(2,601,099)	83.15%	45%
Tỷ lệ lãi bộ phận / doanh thu (%)	-38%	-106%	-31%		

- Doanh thu dịch vụ lưu trú thực hiện năm 2021: 8,5 tỷ đồng tăng 235 triệu đồng tương đương giảm 2.84% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm tỷ trọng 47.5% trên tổng doanh thu.

- Chi phí trực tiếp dịch vụ lưu trú là 11,1 tỷ đồng giảm 183 triệu đồng tương đương giảm 1.6%, trong đó: chi phí nhân công là 5,17 tỷ đồng tăng 291 triệu đồng tương đương tăng 5.97%, chiếm tỷ trọng 46.6% trên chi phí trực tiếp (cao hơn năm 2020 là 20.8%/trên cp trực tiếp) và chiếm 60.8% trên tổng doanh thu dịch vụ lưu trú.

- Lãi bộ phận kinh doanh lưu trú là: -2,6 tỷ đồng tương đương với tỷ lệ lãi bộ phận/doanh thu (âm) -31%.

3.2. Kinh doanh dịch vụ ăn uống

ĐVT: 1000 đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
1. DOANH THU	3,566,409	3,280,000	2,793,784	78.34%	85.16%
2. CHI PHÍ TRỰC TIẾP	4,681,343	4,141,871	4,353,575	92.99%	105.11%
Chi phí nguyên vật liệu	2,022,655	1,664,857	1,809,042	89.44%	108.66%
2.1 Chi phí nhân công trực tiếp	1,854,666	1,700,000	1,751,833	94.46%	103.05%
2.2 Chi phí vật liệu	61,703	65,000	149,430	242.18%	229.89%
2.3 Chi phí dụng cụ sản xuất	171,349	157,889	82,035	47.87%	51.96%
2.5 Chi phí KH TSCĐ	54,125	54,125	54,125	100.00%	100.00%
2.6 Chi phí dịch vụ mua ngoài	100,560	100,000	101,682	101.12%	101.68%
2.7 Chi phí khác	416,285	400,000	405,428	97.39%	101.36%
3. LÃI BỘ PHẬN	(1,114,934)	(861,871)	(1,559,791)	139.90%	180.98%
Tỷ lệ lãi bộ phận / doanh thu (%)	31%	-26%	-56%		

- Doanh thu dịch vụ ăn uống thực hiện năm 2021: 2,7 tỷ đồng giảm 772 triệu đồng tương đương giảm 21.7% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm tỷ trọng 15.6% trên tổng doanh thu.

- Chi phí nguyên vật liệu: 1,8 tỷ đồng, giảm 213,6 triệu đồng tương ứng giảm 10.56% so với cùng kỳ năm 2020, chiếm tỷ trọng 8.47% trên tổng chi phí và chiếm 64.75% trên doanh thu ăn uống.

- Chi phí trực tiếp: 11,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 52.57% trên tổng chi phí, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 183,1 triệu đồng tương ứng giảm 1.6%, chiếm tỷ trọng 10.1% trên tổng doanh thu.

- Lãi bộ phận kinh doanh ăn uống là: -1,55 tỷ đồng tương đương với tỷ lệ lãi bộ phận/doanh thu (âm) -56%.

3.3. Kinh doanh dịch vụ khác

ĐVT: 1000 đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	% TH 2021 / TH 2020	% TH 2021 / KH 2021
1. DOANH THU	5,065,160	5,788,000	5,918,912	117%	102%
2. CHI PHÍ TRỰC TIẾP	457,575	440,000	223,605	49%	51%
2.1 Chi phí nhân công trực tiếp					
2.2 Chi phí vật liệu			1,69		
2.3 Chi phí dụng cụ sản xuất	27,393		25,984	95%	
2.5 Chi phí KH TSCĐ	10,496	40,000	41,134	392%	103%
2.6 Chi phí dịch vụ mua ngoài	208,477	142,04	67,659	32%	48%
2.7 Chi phí khác	211,208	200	87,137	41%	44%
3. LÃI BỘ PHẬN	4,607,586	5,348,000	5,695,307	124%	106%
Tỷ lệ lãi bộ phận / doanh thu (%)	91%	92%	96%		

- Doanh thu dịch vụ ăn uống thực hiện năm 2021: 5,9 tỷ đồng giảm 853 triệu đồng tương đương tăng 17% so với cùng kỳ năm 2020 và chiếm tỷ trọng 33% trên tổng doanh thu, trong đó: doanh thu cho thuê mặt bằng là 3,14 tỷ đồng giảm 125 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân, Công ty đã hỗ trợ và giảm giá cho một số đối tác thuê do kinh doanh gặp nhiều khó khăn vì ảnh hưởng của dịch Covid -19.

- Chi phí trực tiếp: 223 triệu đồng, giảm 233 triệu đồng tương ứng giảm 1.6%, giảm 51% so với cùng kỳ năm 2020.

- Lãi bộ phận kinh doanh ăn uống là: 5,6 tỷ đồng tương đương với tỷ lệ lãi bộ phận/doanh thu đạt 96%.

4. Tình hình quản lý tiêu hao nguyên vật liệu hàng ăn uống

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	tăng/ giảm	%
Doanh thu thu ăn	3,153,225,243	2,497,205,687	-656,019,556	-20.80%
Doanh thu uống	413,183,772	296,578,779	-116,604,993	-28.22%
Chi phí NVL hàng ăn	1,821,158,693	1,700,854,654	-120,304,039	-6.61%
Chi phí NVL hàng uống	201,496,753	108,187,733	-93,309,020	-46.31%
_Tỷ lệ tiêu hao ăn	57.76%	68.11%	10.35%	17.92%
_Tỷ lệ tiêu hao uống	48.77%	36.48%	-12.29%	-25.20%

- Tỷ lệ tiêu hao hàng ăn năm 2021 là 68.11% tăng 10.35% so với năm 2020, trong khi đó, tỷ lệ tiêu hao hàng uống là 36.48 giảm 12.29% so với năm 2020, tỷ lệ tiêu hao này so với các khách sạn tại quận 01 của Saigontourist là khá cao. Nguyên nhân, giá mua nguyên vật liệu đầu vào cao do ảnh hưởng dịch bệnh nguồn hàng không có, chợ đóng cửa, nhà cung cấp chủ yếu Coop, Metro nhưng không giao để phục vụ khách 3 tại chỗ và tình hình kinh doanh buffet ốc thường xuyên lỗ (nên đến tháng 6/2021 ngưng kinh doanh loại hình này) và bên cạnh đó, Công ty phục vụ cho đoàn 3 tại chỗ với mức giá thấp (cao hơn giá vốn không nhiều). Công ty cần rà soát giá hàng nhập đầu vào tìm nguồn cung cấp hàng giá hợp lý để có mức chi phí thấp nhất, bên cạnh đó xem xét lại mức giá bán so sánh với thị trường, định vị thị phần để điều chỉnh giá thích hợp.

5. Tình hình thu nhập cán bộ công nhân viên:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Tuyệt đối	%
Tổng số lao động BQ	65	62	-3	-4.6%
BQ Doanh thu/lao động	275,894,812	289,244,561	13,349,749	4.8%
Quỹ lương thực hiện	6,611,000,000	7,870,000,000	1,259,000,000	19.0%
Thu nhập BQ/tháng/lao động	10,983,800	11,515,274	531,474	4.8%

- Do ảnh hưởng dịch bệnh, số lượng lao động bình quân đến ngày 31/12/2021 là 62 lao động, giảm 3 lao động so với năm 2020 tương đương giảm 4.6% so với cùng kỳ năm 2020.

- Quỹ tiền lương của Công ty thực hiện là 7,87 tỷ đồng, tăng 1,26 tỷ đồng, tương đương tăng 19% so với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên, tổng quỹ lương năm 2020 số tiền 6,61 triệu đồng cộng thêm quỹ lương thừa của năm 2019 chưa chi hết là 832 triệu đồng. Quỹ lương chi của 2020 là 7,44 đồng. Như vậy: thực tế Quỹ lương thực hiện năm 2021 chỉ tăng 426,8 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020.

- Thu nhập bình quân/tháng/lao động năm 2021 là 11,5 triệu đồng, tăng 531,474 đồng, tương đương tăng 4.8% so với cùng kỳ năm 2020.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2020	CHÊNH LỆCH	%
1. TÀI SẢN NGẮN HẠN	150,705,461,973	141,984,542,717	8,720,919,256	6.14%
- Tiền	730,957,208	2,094,705,443	-1,363,748,235	-65.10%
- Các khoản tương đương tiền		1,000,000,000	-1,000,000,000	-
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	145,214,160,000	132,714,160,000	12,500,000,000	9.42%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	3,628,243,267	5,047,652,572	-1,419,409,305	-28.12%
- Hàng tồn kho	289,537,607	350,585,255	-61,047,648	-17.41%
- Tài sản ngắn hạn khác	842,563,891	777,439,447	65,124,444	8.38%
2. TÀI SẢN DÀI HẠN	34,096,662,339	37,068,092,916	-2,971,430,577	-8.02%
- Các khoản phải thu dài hạn	750,000,000	750,000,000	0	0.00%
- Tài sản cố định	33,039,516,715	35,842,501,968	-2,802,985,253	-7.82%
- Tài sản dài hạn khác	307,145,624	475,590,948	-168,445,324	-35.42%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	184,802,124,312	179,052,635,633	5,749,488,679	3.21%
2. NỢ PHẢI TRẢ	14,541,656,858	12,157,907,298	2,383,749,560	19.61%
- Nợ ngắn hạn	12,280,656,858	10,407,907,298	1,872,749,560	17.99%
- Nợ dài hạn	2,261,000,000	1,750,000,000	511,000,000	129.2%
4. VỐN CHỦ SỞ HỮU	170,260,467,454	166,894,728,335	3,365,739,119	2.02%
- Vốn góp của chủ sở hữu	123,641,000,000	123,641,000,000	0	0.00%
- Thặng dư vốn cổ phần	(302,784,117)	(302,784,117)	0	0.00%
- Vốn khác của chủ sở hữu	1,868,174,955	1,868,174,955	0	0.00%
- Quỹ đầu tư phát triển	3,303,364,068	3,303,364,068	0	0.00%
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	41,750,712,548	38,384,973,429	3,365,739,119	8.77%
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	37,324,973,429	37,324,973,429	0	0.00%
+ LNST chưa phân phối kỳ này	4,425,739,119	4,390,637,295	35,101,824	0.80%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	184,802,124,312	179,052,635,633	5,749,488,679	3.21%

Tổng tài sản và nguồn vốn tại ngày 31/12/2021 là 184,8 tỷ đồng, tăng 3.21% tương đương hơn 5,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020.

1. Tình hình tài sản ngắn hạn:

Tài sản ngắn hạn đến ngày 31/12/2021 là 150,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 81.55% trên tổng tài sản:

- Vốn bằng tiền: Tiền và các khoản tương đương tiền đến ngày 31/12/2021 tăng 730,9 triệu đồng, giảm 65.1% so với cùng kỳ 2020.
- Đầu tư tài chính ngắn hạn là 145,2 tỷ đồng, tăng 12,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, tăng 9.42% so với cùng kỳ 2020, trong đó, chứng khoán kinh doanh: cổ

phiếu NH TMCP Phương Đông số tiền đến ngày 31/12/202 là 3,714,160,000 đồng và tiền gửi có kỳ hạn đến ngày 31/12/2021 là 141,500,000,000 đồng.

- Nợ phải thu ngắn hạn: Số dư nợ phải thu tại ngày 31/12/2021 là 3,62 tỷ đồng trong đó phải thu khách hàng là 2,48 tỷ đồng, trả trước cho người bán là 93,3 triệu đồng, các khoản phải thu khác là 1,554 tỷ đồng.

Công ty đã trích dự phòng nợ là 681 triệu đồng, trong đó trích dự phòng ngắn hạn 503,9 triệu đồng và trích dự phòng nợ dài hạn 177,2 triệu đồng tiền thuê mặt bằng là 927,2 triệu đồng đã khởi kiện tranh chấp thu hồi mặt bằng theo bản án số 129/2020/KDTM-ST ngày 17/9/2020. Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng nợ khó đòi theo quy định.

- Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2021 là 289,5 triệu đồng.

2. Tình hình tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2021:

Tài sản dài hạn là 34,09 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18.45% trên tổng tài sản.

- Tài sản cố định: Tổng giá trị tài sản cố định là 33,039 tỷ đồng, bao gồm tài sản cố định hữu hình 32,99 tỷ đồng chiếm 96.78% tài sản dài hạn; giá trị tài sản cố định vô hình 376,5 triệu đồng là hệ thống phần mềm quản lý trong khách sạn, giá trị đã khấu hao 334,7 triệu đồng.

3. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả đến ngày 31/12/2021 là 14,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 7.87% tổng nguồn vốn, bao gồm các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn.

- *Nợ ngắn hạn:* đến ngày 31/12/2021 là 12,3 tỷ đồng, chiếm hơn 84.45% nợ phải trả.

- *Nợ dài hạn:* đến ngày 31/12/2021 là 2,2 tỷ đồng, chiếm 15.55% nợ phải trả.

- *Khả năng thanh toán nợ phải trả:*

NỢ PHẢI THU	Số tiền	NỢ PHẢI TRẢ	Số tiền
_ Phải thu khách hàng	2,484,412,600	_ Phải trả người bán	138,526,956
_ Trả trước cho người bán	93,310,500	_ Người mua trả tiền trước	94,005,603
_ Phải thu khác	1,554,426,715	_ Thuế và các khoản nộp NN	94,324,673
_ Dự phòng phải thu khó đòi	-503,906,548	_ Phải trả người lao động	1,400,989,799
_ Chi phí trả trước ngắn hạn	87,139,728	_ Chi phí phải trả ngắn hạn	8,452,704,000
_ Thuế và các khoản phải thu NN	755,424,163	_ Phải trả ngắn hạn khác	1,077,972,127
_ Phải thu dài hạn khác	750,000,000	_ Phải trả dài hạn khác	2,261,000,000
CỘNG	5,220,807,158		13,519,523,158

Khả năng thanh toán nợ thể hiện qua một số chỉ tiêu sau:

- Khả năng thanh toán hiện thời (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) là 12.27 lần, giảm 1.37 lần so với thời điểm đầu năm.

- Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn) là 12.25 lần, giảm 1.36 lần so với thời điểm đầu năm.
- Hệ số nợ (Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu) là 0.09 lần.
- Tỷ lệ (Nợ phải trả/Nợ phải thu) là 3.32 lần, điều này cho thấy Công ty đang chiếm dụng vốn của người bán và khoản trích trước tiền thuê đất.

Các chỉ tiêu trên cho thấy tài sản của đơn vị đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả. Công ty không sử dụng vốn vay. Hệ số nợ ở mức thấp.

4. Vốn chủ sở hữu

Giá trị nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 là 170,260,467,454 đồng. Trong đó vốn đầu tư của chủ sở hữu là 123,641,000,000 đồng. Cơ cấu cổ đông của Công ty đến 31/12/2021 như sau:

STT	Cổ đông	Vốn góp đến 30/12/2021	%
1	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn	48,041,000,000	38.86%
2	Ông Phạm Ái Quốc	21,065,500,000	17.47%
3	Công ty Cổ phần Bông Sen	11,040,400,000	8.93%
4	Công ty Cổ phần An Phú	23,912,970,000	19.34%
5	Các cổ đông khác	19,041,130,000	15.67%
	Tổng cộng	123,641,000,000	100,00%

III. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2021:

1. Phê duyệt BCTC kiểm toán và kết quả kinh doanh năm 2020: **đã thực hiện.**
2. Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2021: **đã thực hiện.**
3. Phê duyệt PPLN năm 2020 và trích thù lao HĐQT và BKS: **đã thực hiện.**
4. Về thay đổi thành viên HĐQT và BKS: **đã thực hiện.**

IV. NHẬN XÉT KIẾN NGHỊ:

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn. Báo cáo được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành cũng như các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát kiến nghị Ban điều hành Công ty: Tăng cường tác kiểm tra, kiểm soát tiết kiệm chi phí đặc biệt tiêu hao hàng ăn, hàng uống và chi phí nhân công nhằm thực hiện tiết kiệm lựa chọn các giải pháp phù hợp trong việc thực hiện chương trình **“Tối đa doanh thu – tối ưu lợi nhuận”** nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

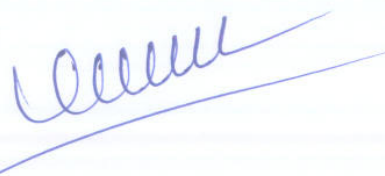
- Về công nợ khó đòi: Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại giải trí Một Con Kiến theo bản án số 129/2020/KDTM-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1. Ban kiểm soát kiến nghị Công ty tiếp tục theo dõi đôn đốc việc thực hiện các thủ tục về thi hành án để thu hồi được số công nợ 1,559 tỷ đồng theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm Soát về thẩm tra báo cáo tài chính năm 2021.
Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

BAN KIỂM SOÁT



TRƯƠNG NGUYỄN KHANG VY



NGUYỄN HỒNG THANH LAN



Số: 01 /TTr-ĐHĐCĐ

TP, Hồ Chí Minh ngày tháng 08 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính trình: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Căn cứ kết quả kinh doanh của công ty năm 2021,

Hội đồng Quản trị trình Đại hội Đồng Cổ đông xem xét để thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.
2. Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát.
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM.
4. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2021:

4.1 Kết quả kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu thuần : 17.933.162.805 đồng, đạt 119,6% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: 5.169.819.474 đồng, đạt 172,3% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế : 4.425.739.119 đồng, đạt 184,4% so với Kế hoạch năm 2021.
- Phân bổ CCDC : 534.042.310 đồng.
- Khấu hao TSCĐ : 2.820.146.348 đồng.

4.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Căn cứ Kết quả kinh doanh năm 2021, HĐQT kính đề nghị Quý Cổ đông thông qua mức phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

- Tạm ngưng chia cổ tức năm 2021.
- Trích thù lao HĐQT và BKS : 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng : 660.000.000 đồng.
- Lợi nhuận còn lại sau phân phối : 3.365.739.119 đồng.

Kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THANH BÌNH

Số: 02 /TTr-ĐHĐCĐ

TP, Hồ Chí Minh ngày tháng 08 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
Kính trình: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021,

Hội đồng Quản trị trình Đại hội Đồng Cổ đông xem xét để thông qua các vấn đề sau:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- Doanh thu thuần : 25,000 tỷ đồng, tăng 39,4% so với thực hiện năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế : 9,000 tỷ đồng, tăng 74,1% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận sau thuế : 7,200 tỷ đồng.

trong đó:

- Tổng Quỹ lương được trích : 8,650 tỷ đồng.
- Khấu hao TSCĐ : 2,857 tỷ đồng.

2. Mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2022, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua thù lao hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 với mức chi là 400.000.000 đồng.

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Trên cơ sở Kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2022, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt (từ 3% đến 5% / cổ phiếu).
- Trích thù lao HĐQT và BKS : 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng : 800.000.000 đồng.

Sau khi có kết quả kinh doanh thực tế năm 2022, Hội đồng Quản trị sẽ trình Đại Hội Đồng Cổ đông quyết định kế hoạch phân phối cụ thể.

4. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2022, trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCK Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua.



TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM THANH BÌNH



TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 08 năm 2022

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1. Điều kiện tham gia biểu quyết:

- Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Để có thể thực hiện quyền biểu quyết, Cổ đông phải đáp ứng các điều kiện: Hoàn tất khâu đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ tại Đại hội và có mặt tại thời điểm thực hiện quyền biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

Tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của cổ đông được biểu quyết công khai bằng hình thức giơ cao “Phiếu Biểu quyết” chung khi được Chủ tọa lần lượt hỏi lần lượt các tình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) và biểu quyết kín bằng hình thức ghi ý kiến vào “Phiếu Biểu quyết” gửi về cho Ban Kiểm phiếu.

3. Xác định tính hợp lệ của “Phiếu biểu quyết”:

- 3.1. Với mỗi nội dung biểu quyết, cổ đông đánh dấu “X” vào một (01) trong ba (03) tình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến).
- 3.2. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không có hoặc có nhiều hơn một (01) tình trạng biểu quyết được đánh dấu. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại vẫn hợp lệ và vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.
- 3.3. “Phiếu biểu quyết” hợp lệ phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:
 - ✓ Phiếu do Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn phát hành (theo mẫu do Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn và có dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn trên phiếu).
 - ✓ Phiếu không được tẩy xóa, cạo sửa nội dung biểu quyết.
 - ✓ Phiếu không được ghi bằng bút chì hoặc mực màu đỏ.
 - ✓ Phiếu không ghi thêm nội dung ngoài các nội dung biểu quyết do Đại hội Đồng Cổ đông đưa ra.
- 3.4. Phiếu được phát ra nhưng không gửi về cho Ban Kiểm phiếu được xem là Phiếu trắng. Phiếu trắng được coi là phiếu chọn tình trạng “Không có ý kiến” đối với tất cả các nội dung biểu quyết.

4. Ghi nhận và tổng hợp kết quả biểu quyết:

4.1. Đối với hình thức biểu quyết công khai thông qua “Phiếu Biểu quyết chung”:

Sau khi Chủ tọa hỏi ý kiến của Đại hội về từng nội dung biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ đếm, ghi nhận, và tổng hợp trình trạng biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) và tỷ lệ biểu quyết theo từng tình trạng so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. Kết quả ghi nhận sẽ được báo cáo Đại hội Đồng Cổ đông ngay sau khi tổng hợp và Ban Thư ký ghi nhận lại để đưa vào Biên bản Đại hội Đồng Cổ đông.

4.2. Đối với hình thức biểu quyết kín thông qua “Phiếu Biểu quyết”:

- ✓ Sau khi Cổ đông hoàn tất việc biểu quyết, Ban Kiểm phiếu thu thập “Phiếu Biểu quyết” từ thùng phiếu đã được niêm phong và dán nhãn tương ứng.
- ✓ Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu Biểu quyết và kiểm phiếu.
- ✓ Kết quả biểu quyết sẽ được xác định cho từng nội dung biểu quyết, và được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) làm tròn đến 02 số thập phân.
- ✓ Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm in Biên bản Kiểm phiếu ra cho các thành viên Ban Kiểm phiếu ký xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- ✓ Biên bản Kiểm phiếu cần có các nội dung sau:
 - + Số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung biểu quyết, bao gồm tỷ lệ biểu quyết cho từng tình trạng biểu quyết: “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến”.
 - + Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
 - + Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

5. Điều kiện để Đại hội Đồng Cổ đông thông qua các nội dung biểu quyết:

- 5.1.** Các quyết định của Đại hội Đồng Cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **65%** tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp đồng ý. (căn cứ theo Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn).
- 5.2.** Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **75%** tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp đồng ý. (căn cứ theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn).

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



SAIGON hotel

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
NGÀY 16/08/2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ SỐ CỔ ĐÔNG

.....

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT

.....



SAIGON hotel

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN
41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
ĐT: (84) 028 38299 734 – Fax: (84) 028 38291 466
Website: www.saigonhotel.com.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và Tên Cổ đông: Mã Cổ đông:

Đại diện theo ủy quyền

Tổng số lượng cổ phần đại diện: Cổ phần

- Số lượng cổ phần sở hữu: Cổ phần

- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: Cổ phần

Quý Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” chọn một trong các phương án:
“Tán thành”; “Không tán thành”; “Không ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết sau:

Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 08 năm 2022

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

4. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021, trên vốn điều lệ 123.641.000.000 đồng.

- Tạm ngưng chia cổ tức năm 2021;
- Trích thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng: 660.000.000 đồng.
- Lợi nhuận còn lại sau phân phối: 3.365.739.119 đồng.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 08 năm 2022

1. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022.

- Doanh thu thuần : 25,000 tỷ đồng, tăng 39,4% so với thực hiện năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế : 9,000 tỷ đồng, tăng 74,1% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận sau thuế : 7,200 tỷ đồng.

Trong đó:

- Tổng Quỹ lương được trích : 8,650 tỷ đồng.
- Khấu hao TSCĐ : 2,857 tỷ đồng.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

2. Thông qua mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

- Chia cổ tức bằng tiền mặt (từ 3% đến 5% / cổ phiếu).
- Trích thù lao HĐQT và BKS : 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng : 800.000.000 đồng.
- Sau khi có kết quả kinh doanh thực tế năm 2022, Hội đồng Quản trị sẽ trình Đại Hội Đồng Cổ đông quyết định kế hoạch phân phối cụ thể.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

4. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCK chấp nhận.

Tán thành Không tán thành Không ý kiến

*Lưu ý: Quý Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 08 năm 2022

Cổ đông ký xác nhận

(Ghi rõ họ tên)

THẺ LỆ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN

(theo hình thức bầu dồn phiếu)

1. Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;

2. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

3. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn có mặt tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn được quyền tham gia thực hiện bầu cử.

4. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị:
Số lượng: 05 thành viên
Nhiệm kỳ: 5 năm (2022 – 2027)
- Ban kiểm soát:
Số lượng: 03 thành viên
Nhiệm kỳ: 5 năm (2022 – 2027)

5. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT và BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.
- Mỗi cổ đông tham gia được phát một phiếu bầu Hội đồng quản trị và một phiếu bầu Ban Kiểm soát cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.



- Cổ đông lựa chọn tối đa 5 thành viên trong số các ứng cử viên HĐQT và lựa chọn tối đa 3 thành viên trong số các ứng cử viên BKS. Cổ đông phải ghi rõ Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn và gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không chọn.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần đại diện sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x Số lượng Thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS.

Cụ thể:

✓ Đối với bầu HĐQT:

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 5

✓ Đối với bầu BKS:

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 3

- Cổ đông có thể chia số phiếu bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số phiếu bầu khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên đó **không được cao hơn tổng số phiếu bầu của mình có.**
- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT hoặc BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

❖ Ví dụ nguyên tắc bầu dồn phiếu:

Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu tại đại hội là 1.000 cổ phần, như vậy tổng số phiếu bầu của cổ đông khi thực hiện bầu cho HĐQT là 1000 cp x 5 người = 5.000 phiếu bầu.

Cổ đông có thể bầu cho các ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn với số phiếu bầu cụ thể như sau:

- Ứng cử viên 1: 2.500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2: 500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 3: _____
- Ứng cử viên 4: 500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 5: 500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 6: 1.000 phiếu bầu

Cộng: 5.000 phiếu bầu

Hoặc:

- Ứng cử viên 1: 2.500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2: _____
- Ứng cử viên 3: _____
- Ứng cử viên 4: 500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 5: 500 phiếu bầu
- Ứng cử viên 6: 1.000 phiếu bầu

Cộng: 4.500 phiếu bầu

Hoặc:

- Ứng cử viên 1: 5.000 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2: _____
- Ứng cử viên 3: _____
- Ứng cử viên 4: _____
- Ứng cử viên 5: _____
- Ứng cử viên 6: _____

Cộng: 5.000 phiếu bầu

...

6. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử:

6.1. Phiếu bầu cử:

a. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu HĐQT được in trên giấy màu xanh dương có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.
- Phiếu bầu BKS được in trên giấy màu xanh dương có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.

b. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: Thẻ hiện Mã số đăng ký tham dự đại hội, Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, Tổng số phiếu bầu.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên HĐQT hoặc BKS.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.
- Phần 4: Chữ ký xác nhận của cổ đông / đại diện được cổ đông ủy quyền.

c. Phiếu bầu hợp lệ: Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn phát hành, có dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn, không được tẩy xóa, cạo sửa.

d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông;
- Phiếu không ghi số phiếu bầu đối với ứng cử viên được chọn hoặc cũng không gạch tên của ứng cử viên không chọn;
- Phiếu bầu vượt quá số ứng cử viên theo quy định;
- Phiếu ghi thêm tên người khác vào danh sách hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu, ... khác;
- Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa;
- Phiếu không còn nguyên vẹn;

- Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số...;
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên;

e. Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:

- Các cổ đông có tham dự đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.

6.2. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Kiểm phiếu: 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm:

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ bầu cử;
- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Lưu ý: Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;
- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Cụ thể: Đối với HĐQT, số thành viên quy định là 05; đối với BKS, số thành viên quy định là 03.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ; số phiếu bầu và tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ của từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

- Sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.

10. Hiệu lực thi hành:

- Thẻ lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ từ 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 08 năm 2022



**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM THANH BÌNH



DỰ THẢO

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên Doanh nghiệp	: Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn
Địa chỉ	: 41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
Giấy CN ĐKDN	: Số 0300850255 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 12/04/1994, thay đổi lần thứ 14 ngày 17/10/2018
Thời gian họp	: Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày 16 tháng 08 năm 2022
Địa điểm họp	: Lầu 10, Khách sạn Sài Gòn
Chương trình	: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Thành phần tham dự	: Hội đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc cùng Quý cổ đông theo danh sách chốt ngày 19/07/2022.
Chủ tọa Đại hội	: Ông Phạm Thanh Bình, Chủ tịch HĐQT
Thư ký Đại hội	: Ông Trần Tiến, Thư ký HĐQT

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- Bắt đầu từ 8 giờ 30, tất cả các Quý cổ đông theo danh sách chốt ngày 19/07/2022 đến tham dự Đại hội đều được hướng dẫn đến bàn lễ tân, hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự và nhận tài liệu.
- Ban tổ chức Đại hội báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội, nội dung báo cáo như sau:
Tổng số cổ đông và người được ủy quyền tham dự là ... cổ đông, đại diện cho ...cổ phần, chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
Căn cứ **Điều 141** của **Luật Doanh Nghiệp năm 2020** và Căn cứ **Khoản 1, Điều 18 Điều lệ Công ty** Cổ phần Khách sạn Sài Gòn, Công ty đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.
- Ông **Phạm Thanh Bình** – Chủ trì cuộc họp đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:
 - Thành phần Đoàn Chủ tịch:

1/ Ông Phạm Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa
2/ Bà Nguyễn Thị Xuân Đào	Giám đốc Công ty
3/ Bà Tạ Thị Tuyết Mai	Thành viên HĐQT

3.2. Thành phần Đoàn Thư Ký:

- | | |
|------------------------------|------------|
| 1/ Ông Trần Tiến | Trưởng Ban |
| 2/ Bà Nguyễn Hoàng Thanh Tâm | Thành viên |

3.3. Thành phần Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1/ Ông Trần Quốc Toàn | Trưởng Ban |
| 2/ Ông Hoàng Anh Tuấn | Thành viên |
| 3/ Bà Nguyễn Thị Kim Hoàng | Thành viên |

Quý cổ đông hiện diện đã nhất trí 100% biểu quyết đồng ý cho Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu.

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội

Ông Phạm Thanh Bình, thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Quy chế và Chương trình Đại hội, Cổ đông hiện diện đã biểu quyết nhất trí 100% đồng ý.

II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI.

1. Ông Phạm Thanh Bình, Chủ tịch HĐQT, thay mặt HĐQT Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2021.
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Đào, Giám đốc Công ty, báo cáo về việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021; kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
3. Bà Nguyễn Hồng Thanh Lan, Trưởng Ban Kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021.
4. Bà Nguyễn Thị Xuân Đào, Giám đốc Công ty, trình bày trước Đại hội nội dung Tờ trình Đại hội đồng cổ đông số 01-02/TTr-ĐHĐCĐ.

III. THẢO LUẬN CÁC TỜ TRÌNH.

- Sau khi lắng nghe các Báo cáo và Tờ trình được trình bày tại Đại hội, Ông Phạm Thanh Bình tiếp tục chủ trì thảo luận các nội dung liên quan đến các Tờ trình.
- Đại hội cũng đã được nghe và ghi nhận nhiều ý kiến đóng góp tích cực của các cổ đông, cụ thể:
 - ✓ Cổ đông đề nghị...
 - ✓ Cổ đông đề nghị...
 - ✓ Cổ đông đề nghị...
 - ✓
- Đoàn chủ tịch có phản hồi các ý kiến đóng góp của cổ đông, cụ thể:
 - ✓ Về đề nghị...
 - ✓ Về đề nghị...
 - ✓ Về đề nghị...

IV. BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH.

1. Biểu quyết Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ:

1.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021:

❖ Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

1.2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát:

❖ Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

1.3. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM:

❖ Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

1.4. Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2021:

- Doanh thu thuần: **17.933.162.805** đồng, đạt 119,6% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: **5.169.819.474** đồng, đạt 172,3% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: **4.425.739.119** đồng, đạt 182,9% so với Kế hoạch năm 2021.
- Phân bổ CCDC: 534.042.310 đồng.
- Khấu hao TSCĐ: 2.820.146.348 đồng.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

1.5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tạm ngưng chi cổ tức năm 2021.
- Trích thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng: 660.000.000 đồng;
- Lợi nhuận còn lại sau phân phối: 3.365.739.119 đồng.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + *Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*

2. Biểu quyết Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ:

2.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- Doanh thu thuần: 25 tỷ đồng, tăng 39,4% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: 9 tỷ đồng, tăng 74,1% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: 7,2 tỷ đồng.
- Trong đó:
- Tổng Quỹ lương được trích: 10,74 tỷ đồng.
- Khấu hao TSCĐ: 2,857 tỷ đồng.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + *Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*

2.2. Thông qua mức chi Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2022, Đại hội Đồng cổ đông thông qua mức chi thù lao hoạt động Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 là 400.000.000 đồng.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + *Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*

2.3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Dự kiến chia cổ tức bằng tiền mặt từ 3% - 5% / cổ phiếu.
- Trích thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng: 800.000.000 đồng.

Sau khi có kết quả kinh doanh thực tế năm 2022, Hội đồng Quản trị sẽ trình Đại Hội Đồng Cổ đông quyết định kế hoạch phân phối cụ thể.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + *Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*
- + *Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.*

2.4. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCK chấp nhận.

❖ Đại hội biểu quyết:

- + Tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.
- + Không ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần biểu quyết thu về.

3. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026:

4. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026:

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đồng Cổ đông đã tán thành 100% thông qua Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn đã kết thúc vào hồi ... giờ ... phút, ngày 16 tháng 08 năm 2022.

Biên bản này gồm 05 trang, được lập thành 04 bản chính, Chủ tọa phiên họp và Trưởng Ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này.

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ
TRƯỞNG ĐOÀN**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

TRẦN TIẾN

PHẠM THANH BÌNH

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:

ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT:

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 08 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300850255
do Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/4/1994
thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 17/10/2018.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2020;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần khách sạn Sài Gòn ngày 16 tháng 08 năm 2022;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn ngày 30 tháng 12 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn ngày 16 tháng 08 năm 2022 với ... **cổ đông** và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho ... **cổ phần** tương đương ..% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua các báo cáo năm 2021:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021;
- Báo cáo thẩm tra tình hình tài chính năm 2021 của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – CN tại TP.HCM.

Điều 2: Thông qua kết quả kinh doanh năm 2021.

- Doanh thu thuần: **17.933.162.805** đồng, đạt 119,6% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: **5.169.819.474** đồng, đạt 172,3% so với Kế hoạch năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: **4.425.739.119** đồng, đạt 182,9% so với Kế hoạch năm 2021.
- Phân bổ CCDC: 534.042.310 đồng.
- Khấu hao TSCĐ: 2.820.146.348 đồng.

Điều 3: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tạm ngưng chia cổ tức năm 2021.
- Trích thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng: 660.000.000 đồng.
- Lợi nhuận còn lại sau phân phối: 3.365.739.119 đồng.

Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- Doanh thu thuần: 25 tỷ đồng, tăng 39,4% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận trước thuế: 9 tỷ đồng, tăng 74,1% so với thực hiện 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: 7,2 tỷ đồng.

Trong đó:

- Tổng Quỹ lương được trích: 10,74 tỷ đồng.
- Khấu hao TSCĐ: 2,857 tỷ đồng.

Điều 5: Thông qua mức chi Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022:

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2021, Đại hội Đồng cổ đông thông qua mức chi thù lao hoạt động Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 là 400.000.000 đồng.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Dự kiến chia cổ tức bằng tiền mặt từ 3% - 5% / cổ phiếu.
- Trích thù lao HĐQT và BKS: 400.000.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng: 800.000.000 đồng.

Sau khi có kết quả kinh doanh thực tế năm 2022, Hội đồng Quản trị sẽ trình Đại Hội Đồng Cổ đông quyết định kế hoạch phân phối cụ thể.

Điều 7: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCK chấp nhận.

Điều 8: Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.

Điều 9: Thông qua kết quả bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2026.

Điều 10: Triển khai thực hiện Nghị quyết

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

PHẠM THANH BÌNH